|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung chỉnh sửa** |  |
| 1 | **Báo cáo tóm tắt** | Thanh |
|  | **Báo cáo tổng kết** |
| 2 | Danh mục từ viết tắt | Thanh |
| 3 | Danh mục thuật ngữ | Thanh |
| 4 | Kết luận + Kiến nghị (tái cơ cấu nông nghiệp, 5 nhóm ngành chính, nâng cấp hệ thống, chuyển giao) | Anh Bình |
| 5 | Viết lại dữ liệu viễn thám (2.4.1) | Trường |
| 6 | Chỉnh sửa bản đồ thu thập | Trường |
| 7 | Hình ảnh (dịch tiếng Việt + vẽ lại) | Trường |
| 8 | Yêu cầu phần cứng hệ thống | Anh Long |
| 9 | Tài liệu tham khảo | Anh Kha + Thanh |
| 10 | Đánh số trang (bên phải) | Thanh |
| 11 | **Báo cáo ontology (Sản phẩm 3)** | Anh Bình + Anh Kha + Anh Long |

**Deadline**

Ngày 23/5 (thứ 4) sẽ hoàn thiện tất cả các nội dung.

Ngày 25/5 (thứ 6) tiến hành in ấn và gửi Viện Địa lý ký.

Ngày 29/05 (thứ 3) gửi xuống An Giang

**DANH MỤC CÁC HỒ SƠ NỘP CHO AN GIANG**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Công văn đề nghị đánh giá, nghiệm thu | Thanh |
| 2. Báo cáo tổng hợp | Cả nhóm |
| 3. Báo cáo tóm tắt | Thanh |
| 4. Báo cáo sản phẩm chính (4 sản phẩm) |  |
| * Sản phẩm 1: Báo cáo khảo sát
 | Thanh |
| * Sản phẩm 2: Cơ sở dữ liệu (CD)
 | Trường |
| * Sản phẩm 3: Báo cáo ontology
 | Kha + Long |
| * Sản phẩm 4: WebGIS
 | Long |
| 5. văn bản xác nhận và tài liệu liên quan đến việc công bố, xuất bản, đào tạo, tập huấn | Thanh |
| 5. Báo cáo tình hình sử dụng kinh phí của nhiệm vụ | Trường |
| 6. Báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ | Thanh |
| 7. Hồ sơ đánh giá nghiệm thu cơ sở | Thanh |
| 8. Bản sao hợp đồng và thuyết minh nhiệm vụ | Trường |
| 9. Bộ số liệu điều tra khảo sát  | Không có |
| 10. Văn bản xác nhận sự thỏa thuận của các tác giả về việc sắp xếp thứ tự tên trong danh sách tác giả thực hiện nhiệm vụ | Thanh |